

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2019/HSST

Ngày 16/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Sở

Ông Lục Văn Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Huỳnh K-** tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 10/10/1966 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Tổ 06, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1942; bị cáo chưa vợ, con; nhân thân xấu: Bản án số 31/1997/HSST ngày 03/12/1997 của Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản công dân” và tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2003 và chấp hành xong hình phạt quản chế ngày 03/3/2004. Tại thời điểm xác minh ngày 29/7/2019 phần án phí, tiền phạt của bản án đến nay đã được đình chỉ thi hành án, vì lý do hết thời hạn thi hành án; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 đến hết ngày 05/7/2019. Hiện đang được áp dụng biện pháp bảo lãnh kể từ ngày 06/7/2019 đến ngày 16/9/2019 - có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Bùi Kim C;

Địa chỉ: Tổ 09, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người chứng kiến: Anh Trần Ngọc H;

Địa chỉ: Tổ 10, phường B, thành phố , tỉnh Lào Cai- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/6/2019, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 29X4-5087 đi từ nhà tại tổ 6, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến khu vực sân bóng thuộc tổ 2, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Bị cáo gặp một người nam giới tên là Đại Huỳnh và hỏi “có ma túy bán không”, người nam giới nói “có”; bị cáo lấy 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho người nam giới và người nam giới đưa cho bị cáo 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Bị cáo gói 02 gói ma túy vừa mua được vào một tờ giấy ăn màu vàng và cầm ở trong lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe về nhà. Đến đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 2, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an phường Bắc Lệnh kiểm tra trước sự chứng kiến của ông Trần Ngọc H, bị cáo khai nhận đang cất giấu ma túy và tự giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy ăn màu vàng, mở kiểm tra gói giấy ăn bên trong có 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Công an phường Bắc Lệnh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định.

Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X4-5087; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar.

Ngày 20/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Quyết định trưng cầu giám định số 139 giám định về ma túy. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định; 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong chứa 02 (hai) gói giấy bạc màu trắng, mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số ma túy bị thu giữ của bị cáo là 0,13 (không phải mười ba) gam. Trích 0,06 gam từ 0,13 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại 0,07 gam

được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lào Cai hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tại kết luận giám định số 151/GĐMT ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,13 (không phải mười ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Đối với một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29X4-5087 tạm giữ của Bùi Huỳnh K khi bắt quả tang. Quá trình điều tra, đã chứng minh làm rõ chiếc xe trên không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai trả lại cho chị Bùi Kim Chi là chị gái của bị cáo. Chị Chi nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Đối với người nam giới tên Đại Huỳnh đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không điều tra làm rõ được; khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 75/CT- VKS ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Bùi Huỳnh K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Huỳnh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Huỳnh K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 19/6/2019 bị cáo đến khu vực sân bóng thuộc tổ 02, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai mua của một người đàn ông tên Đại Huynh 100.000đ(*Một trăm ngàn đồng*) được 0,13 gam Heroine. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà để sử dụng. Khi đi đến đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 02, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu: năm 1997 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản công dân” và tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2003; chấp hành xong hình phạt quản chế ngày 03/3/2004 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị N, được tặng thưởng Huân chương kháng

chiến hạng nhì và bỏ để bị cáo là ông Bùi Quang C được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba. Đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,13 gam Heroine và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen vàng đã qua sử dụng.

Đối với 0,13 gam Heroine thu giữ đã trích mẫu giám định 0,06(không phải không sáu) gam để giám định. Số vật chứng còn lại 0,07(không phải không bảy) gam Heroine . Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen vàng đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Huỳnh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Huỳnh K 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo 17 (mười bảy) ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 đến hết ngày 05/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,07 (không phải không bảy) gam Heroine(Hêrôin) được niêm phong trong một bì thư in sẵn, trên một mặt bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại

sau trích mẫu giám định thu trong vụ Bùi Huỳnh K có hành vi phạm tội về ma túy, phát hiện (thu giữ) ngày 19/6/2019 tại tổ 02, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”

Tạm giữ 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen vàng đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Huỳnh K để đảm bảo công tác thi hành án.(Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2019).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Huỳnh K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1); Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng